

Số: 2020 /BB-LTT-TC

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT
PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO**

I. Thời gian và địa điểm:

Lúc 14h30 ngày 31 tháng 12 năm 2014, tại phòng họp Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thành phần:

1. Chủ tọa: Ông Phạm Hữu Lộc, Hiệu trưởng: Chủ tịch Hội đồng
2. Ông Đỗ Văn Hùng, Phó Hiệu trưởng: Phó chủ tịch
3. Ông Lương Xuân Chính, Phó Hiệu trưởng: Phó chủ tịch
4. Ông Nguyễn Văn Dũng, Phó Hiệu trưởng: Phó chủ tịch
5. Bà Đinh Hồng Minh, TP. Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp: Ủy viên thường trực;
6. Bà Nguyễn Thị Nhuận, Phụ trách Trường THPT: Ủy viên;
7. Ông Hồ Minh Lợi, Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư: Ủy viên;
8. Ông Nguyễn Văn Tấn, TP. Đào tạo: Ủy viên;
9. Ông Phạm Ngọc Long, Kế toán trưởng: Ủy viên (vắng – đi công tác);
10. Ông Phạm Minh Nghĩa, Chủ tịch Công đoàn: Ủy viên;
11. Phan Thị Ngọc Phượng, Nhân viên phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp: Thư ký.

III. Nội dung:

A. Ông Phạm Hữu Lộc – Chủ tịch Hội đồng triển khai các văn bản, nghị định về chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo:

- Quyết định số 1802/QĐ-LTT ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Hội đồng xét hưởng phụ cấp ưu đãi – Phụ cấp thâm niên đối với cán bộ, giáo viên trực tiếp giảng dạy năm học 2014 - 2015;

- Nội dung Nghị định 54/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

- Thông tư Liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2011 về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011;

- Văn bản số 6207/LS-TC-GDĐT-NV-LĐTBXH ngày 03 tháng 07 năm 2012 của Sở Tài chính – Sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Nội vụ – Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện thông tư Liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

B. Căn cứ vào các văn bản quy định hiện hành, Hội đồng đã xem xét các hồ sơ và thống nhất kết luận:

Tổng số giảng viên – giáo viên được xét hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo năm 2015 là: 32 người.

Trong đó:

- Có 27 trường hợp hưởng lương ngạch giảng viên – giáo viên, tuyển dụng tháng 9/2009 và bổ nhiệm ngạch tháng 9/2010, tham gia giảng dạy và có quá trình đóng BHXH liên tục, đủ 60 tháng từ tháng 9/2015. Đề nghị bắt đầu tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo từ tháng 9/2015 với mức 5%. (từ STT 01 đến STT 27).
- Có 3 trường hợp hưởng lương ngạch giảng viên (ông Bùi Thành Dũng + ông Nguyễn Thành Long + bà Nguyễn Bạch Cẩm Dung), có quá trình tham gia BHXH trước khi tuyển dụng với các chức danh kỹ sư, nhân viên nên không hưởng PCTN nhà giáo. Tháng 09/2009 tuyển dụng (ngạch 15.111) và bổ nhiệm ngạch tháng 9/2010, đủ 60 tháng từ tháng 9/2015. Đề nghị bắt đầu tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo từ tháng 9/2015 với mức 5%. (từ STT 28 đến STT 30).
- Có 2 trường hợp hưởng lương ngạch giảng viên, tham gia giảng dạy trong năm học 2014 - 2015 nhưng có gián đoạn về thời gian như sau:

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm – Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục và Công tác sinh viên:

- Tuyển dụng tháng 10/1987, chức danh phiên dịch, dịch thuật tại trường Đại học Trung học Lý Tự Trọng. Bổ nhiệm ngạch giáo viên dịch thuật tháng 10/1989. Có quyết định hưởng phụ cấp thâm niên ngành 5% từ tháng 10/1992.
- Từ tháng 9/1996 đến hết tháng 8/2008, ông Nguyễn Thanh Lâm có trực tiếp tham gia giảng dạy các môn: Gia công áp lực, Tổ chức sản xuất, Vật liệu cơ khí, Phương pháp Nghiên cứu khoa học.... tại Ban Kỹ thuật Cơ sở. Do đó, thời gian tính thâm niên giảng dạy của ông Nguyễn Thanh Lâm 12 năm, từ tháng 9/1996 đến tháng 8/2008.
- Từ tháng 9/2008 đến 9/2014 (6 năm), do không tiếp tục tham gia giảng dạy mà thực hiện công tác quản lý chuyên môn tại phòng chức năng (Trưởng phòng Thanh tra) nên ông Nguyễn Thanh Lâm không được tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo trong thời gian này.
- Năm học 2014 – 2015, ông Nguyễn Thanh Lâm có tham gia giảng dạy môn Phương pháp Nghiên cứu khoa học tại khoa Cơ khí. Thời gian tiếp tục để tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo cho ông Lâm là từ tháng 9/2014.
- Như vậy, tổng thời gian trực tiếp tham gia giảng dạy của Ông Nguyễn Thanh Lâm tính đến tháng 12/2015 là 13 năm 4 tháng (đã trừ thời gian gián đoạn không tham gia giảng dạy). Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo mức 13%, bắt đầu từ tháng 9/2015.

2. Ông Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc – Giảng viên khoa Cơ khí:

- Tuyển dụng hợp đồng (do Sở GDĐT tuyển dụng) từ tháng 9/1997 với chức danh giáo viên, công tác tại Tổ Cơ điện Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh. Bổ nhiệm ngạch giáo viên từ tháng 3/2002.
- Ông Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc bắt đầu tham gia giảng dạy tại Ban Cơ khí từ tháng 9/2002 đến hết tháng 8/2005 (3 năm).
- Từ tháng 9/2005, ông Phúc không tham gia giảng dạy mà làm công việc khác (nhân viên phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp) nên thời gian này bị gián đoạn giảng dạy, không tính phụ cấp thâm niên nhà giáo.
- Đến tháng 2/2013, ông Phúc được phân công nhận nhiệm vụ giảng dạy tại khoa Cơ khí.

Như vậy, tổng thời gian trực tiếp tham gia giảng dạy của Ông Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc tính đến tháng 12/2015 là 5 năm 11 tháng (đã trừ thời gian gián đoạn không tham gia giảng dạy). Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo mức 5%, bắt đầu từ tháng 2/2015.

**C. Biên bản được thông qua vào lúc 15 giờ 00 ngày 31 tháng 12 năm 2014.
Được Hội đồng nhất trí 100%.**

THƯ KÝ



Phan Thị Ngọc Phượng

**HIỆU TRƯỞNG
KIÊM CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT
PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO**

CHỦ TỌA



Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH NHÀ GIÁO ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT BẮT ĐẦU HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN TỪ NĂM 2015

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã ngạch lương hiện hưởng	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào ngạch	Tổng thời gian đóng BHXH	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức vào ngạch đến ngày 31/12/2015	Thời gian gián đoạn (nếu có)		Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo	Thời gian hưởng 5%	Tỉ lệ % tại thời điểm ngày 31/12/2015	Mốc nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
										Năm	tháng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Phan Vũ Bằng Thạch	12/10/1977	Nữ	Giáo viên Trung học - Môn Tiếng Anh	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
2	Lê Phương Ngọc	11/8/1982	Nữ	Giáo viên Trung học - Tổ trưởng Tổ Vật lí	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
3	Lê Thị Phương Thúy	7/4/1982	Nữ	Giáo viên Trung học - Môn Hóa học	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
4	Hoàng Thị Lê	17/12/1985	Nữ	Giáo viên Trung học - Môn Vật lí	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
5	Cao Hải Châu	26/02/1981	Nam	Giáo viên Trung học - Môn Ngữ văn	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
6	Lê Thị Thanh Hà	31/8/1985	Nữ	Giáo viên Trung học - Môn Giáo dục công dân	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã ngạch lương hiện hưởng	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào ngạch	Tổng thời gian đóng BHXH	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức vào ngạch đến ngày 31/12/2015	Thời gian gián đoạn (nếu có)		Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo	Thời gian hưởng 5%	Tỉ lệ % tại thời điểm ngày 31/12/2015	Mốc nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
										Năm	tháng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7	Nguyễn Thị Bảo Linh	30/01/1982	Nữ	Giáo viên Trung học - Tổ trưởng Tổ Địa lí	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
8	Trần Đình Phan	3/2/1976	Nam	Giáo viên Trung học - Tổ trưởng Tổ Sinh học	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
9	Nguyễn Văn Khắc	13/7/1984	Nam	Giáo viên Trung học - Môn Thể dục	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
10	Lê Thị Hòa	13/9/1987	Nữ	Giáo viên Trung học - Môn Vật lý	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
11	Nguyễn Thị Tươi	15/10/1983	Nữ	Giáo viên Trung học - Môn Tiếng Anh	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
12	Lê Minh Phong	17/10/1976	Nam	Giáo viên Trung học - Môn Hóa học	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
13	Trần Thị Mỹ Huyền	10/7/1985	Nữ	Giáo viên Trung học - Môn Toán học	15.113	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
14	Đặng Thái Sơn	6/8/1984	Nam	Giảng viên khoa Động lực	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	

Mười

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã ngạch lương hiện hưởng	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào ngạch	Tổng thời gian đóng BHXH	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức vào ngạch đến ngày 31/12/2015	Thời gian gián đoạn (nếu có)		Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo	Thời gian hưởng 5%	Tỉ lệ % tại thời điểm ngày 31/12/2015	Mốc nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
										Năm	tháng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
15	Nguyễn Minh Thái	2/9/1984	Nam	Giảng viên khoa Động lực	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
16	Nguyễn Thái Bình	2/1/1973	Nam	Giảng viên khoa Động lực	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
17	Trịnh Khắc Vũ	17/4/1981	Nam	Giảng viên khoa Khoa học cơ bản	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
18	Nguyễn Thị Thủy	8/11/1983	Nữ	Giảng viên khoa Khoa học cơ bản	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
19	Đỗ Thị Thom	20/10/1983	Nữ	Giảng viên khoa Lý luận Chính trị	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
20	Cao Thị Hồng Thắm	2/2/1985	Nữ	Giảng viên khoa Lý luận Chính trị	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
21	Lê Thị Mai Hương	6/8/1984	Nữ	Giảng viên khoa Lý luận Chính trị	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
22	Nguyễn Ngọc Quỳnh	11/3/1981	Nam	Giảng viên khoa Lý luận Chính trị	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
23	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974	Nam	Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
24	Nguyễn Ngọc Quỳnh	19/11/1983	Nam	Giảng viên khoa Cơ khí	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã ngạch lương hiện hưởng	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào ngạch	Tổng thời gian đóng BHXH	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức vào ngạch đến ngày 31/12/2015	Thời gian gián đoạn (nếu có)		Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo	Thời gian hưởng 5%	Tỉ lệ % tại thời điểm ngày 31/12/2015	Mốc nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
										Năm	tháng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
25	Nguyễn Tiến Dũng	1973	Nam	Giảng viên khoa Cơ khí	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
26	Phan Văn Hòa	15/03/1980	Nam	Giảng viên khoa Động lực	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
27	Nguyễn Thùy Linh	3/2/1986	Nữ	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	
28	Bùi Thành Dũng	03/5/1970	Nam	Giảng viên khoa Lý luận Chính trị	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	Tham gia BHXH - Từ T4/2002 đến T7/2009 công tác tại BCH quân sự P7, Q10 (không tính PCTNNG). - Tuyển dụng GV từ T9/2009. Bổ nhiệm ngạch từ T9/2010.
29	Nguyễn Thành Long	19/7/1975	Nam	Giảng viên khoa Cơ khí	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	Tham gia BHXH - Từ T6/2006 đến T8/2009, ngạch kỹ sư công ty TNHH (không tính PCTNNG). - Tuyển dụng GV T9/2009, Bổ nhiệm ngạch từ T9/2010.
30	Nguyễn Bạch Cẩm Dung	11/10/1985	Nữ	Phó Trưởng khoa Công nghệ May - Thời trang	15.111	1/09/2009	1/09/2010	6 N 4 th	5 N 4 th			5 N 4 th	09/2015	5 %	9/2015	Tham gia BHXH - Từ T4/09 đến hết T8/09 NV tại trường (không hưởng PC TNNG). - Tuyển dụng GV từ T9/09. BN từ T9/10.

Mình

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã ngạch lương hiện hưởng	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào ngạch	Tổng thời gian đóng BHXH	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức vào ngạch đến ngày 31/12/2015	Thời gian gián đoạn (nếu có)		Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo	Thời gian hưởng 5%	Tỉ lệ % tại thời điểm ngày 31/12/2015	Mốc nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
										Năm	tháng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
31	Nguyễn Thanh Lâm	07/02/1960	Nam	Trưởng phòng Thanh tra GD và Công tác SV	15.111	1/10/1987	1/10/1989	28 N 3 th	26 N 3 th	12	11	13 N 4 th	09/2001	13%	9/2015	Tham gia BHXH - Từ T10/1987 đến T9/1989 tuyển dụng, phiên dịch, dịch thuật tại trường DNTH Lý Tự Trọng. - Từ T10/1989 BN ngạch GV - QĐ hưởng thâm niên ngành 5% từ T10/1992 - Thời gian tham gia GD tính đến 31/12/2015 - 13N 4th (đính kèm DS hưởng PCƯĐ) + Từ T9/1996 đến hết T8/2008 - 12N + Từ T9/2014 tiếp tục tham gia giảng dạy. - Thời gian gián đoạn, không tham gia giảng dạy - 12N 11th + Từ T10/1989 đến T8/1996 - 6N 11th + Từ T9/2008 đến T8/2014 - 6N.

Như

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã ngạch lương hiện hưởng	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào ngạch	Tổng thời gian đóng BHXH	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức vào ngạch đến ngày 31/12/2015	Thời gian gián đoạn (nếu có)		Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo	Thời gian hưởng 5%	Tỉ lệ % tại thời điểm ngày 31/12/2015	Mốc nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
										Năm	tháng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
32	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	29/03/1972	Nam	Giảng viên khoa Cơ khí	15.111	1/09/1997	1/03/2002	18 N 4 th	13 N 10 th	7	11	5 N 11 th	02/2015	5 %	2/2015	Tham gia BHXH - Từ T9/1997 tuyển dụng GV HĐ Sở. BN từ T3/2002. - Thời gian tham gia GD tính đến 31/12/2015 - 5N 11th + Từ T9/2002 đến T8/2005 - 3N + Từ T2/2013 chuyển về khoa Cơ khí tham gia GD - Thời gian gián đoạn, không tham gia giảng dạy - 7N 11th + Từ T3/2002 đến T8/2002 - 6th + Từ T9/2005 đến T1/2013 - 7N 5th

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phan Thị Ngọc Phượng

TPHCM, ngày tháng năm 20.....
DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TPHCM, ngày 31 tháng 12 năm 2014



Phạm Hữu Lộc